



LỊCH KIỂM TRA GIỮA KÌ II NĂM HỌC 2023-2024

STT	Môn	Tự luận (%)	Trắc nghiệm (%)	Thời gian (phút)	Nội dung giới hạn	Tuần kiểm tra (ngày, tháng)
1	Ngữ Văn	100	0	khối 6: 60 phút. khối 7,8,9: 90 phút	từ tuần 19 đến tuần 25	Từ 18/3 đến 22/3
2	Toán	K6,7,8: 70% K9: 100%	K6,7,8: 30% K9: 0	90 phút	từ tuần 19 đến tuần 26	Từ 18/3 đến 22/3
3	Tiếng Anh	30%	70%	khối 6,7,8,9: 60 phút	từ tuần 19 đến tuần 25	Từ 18/03 đến 22/03
4	KHTN	K6,7,8: 60%	40%	60 phút	từ tuần 19 đến tuần 25	Từ 18/03 đến 22/03
5	Vật lý	100%		45 phút	từ tuần 19 đến tuần 25	Từ 18/03 đến 22/03
6	Hóa học	100%		45 phút	từ tuần 19 đến tuần 25	Từ 18/03 đến 22/03
7	Sinh học	100%		45 phút	từ tuần 19 đến tuần 25	Từ 18/03 đến 22/03
8	Lịch sử-Địa lí	60%	40%	60 phút	từ tuần 19 đến tuần 25	Từ 18/03 đến 22/03
9	Lịch sử	60%	40%	45 phút	Tuần 19-25	Từ 18/3 đến 22/3
10	Địa lý	60%	40%	45 phút	từ tuần 19 đến tuần 25	Từ 18/3 đến 22/3
11	Âm nhạc	Thực hành 75%	Vấn đáp 25%	45 phút	Chủ đề 5+6	18/3 đến hết 22/3
12	Mĩ thuật	Thực Hành 80%	Lý thuyết 20%	45 phút	Từ tuần 1 đến tuần 7 HKII	Từ 18/3 đến 22/3
13	GD thể chất	100% thực hành		khối 6,7,8,9 45 phút	thể dục tự chọn	4/3 đến 15/3
14	GD CD	70%	30%	45 phút	Từ tuần 1 đến tuần 7 HKII	Từ 18/3 đến 22/3
15	Công nghệ	Khối 6,9: thực hành theo chủ đề dự án. Khối 7,8	Khối 7,8 làm bài viết 60% trắc nghiệm	45 phút	Từ tuần 1 đến tuần 7 HKII	Từ 11/3 đến 22/3
16	Tin học	Thực hành		45 phút	Từ tuần 1 đến tuần 6 HKII	Từ 11/3 đến 22/3
17	HD TNHN	100%	0	khối 6,7,8: 60 phút	Chủ đề 5 và 6	Ngày 29/03.
18	GD DP	100%		45 phút	Chủ đề 5,6	Từ 11/3-16/3